ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG YÊN NGHĨA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

Yên Nghĩa, ngày tháng năm 2026

BẢNG TỔNG HỢP PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ , TÁI ĐỊNH CƯ (ĐỢT 4)

Dự án thành phần 1.1: Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, thực hiện GPMB trên địa bàn quận Hà Đông thuộc dự án đầu tư cải tạo, nâng cấp quốc lộ 6 đoạn Ba La- Xuân Mai trên địa bàn phường Yên Nghĩa

(Kèm theo Thông báo số: /TB-UBND ngày tháng năm 2026 của UBND phường Yên Nghĩa)

STT	Chủ sử dụng đất	Số định danh cá nhân	Nơi ở hiện nay	Vị trí đất thu hồi	Tờ bản đồ số	Thửa số	Nội dung bồi thường hỗ trợ về đất							Số nhân khẩu	Bồi thường về đất (đồng)			Bồi thường, hỗ trợ về tài sản (đồng)	Bồi thường về cây cối hoa màu (đồng)	các khoản hỗ trợ khác		Tổng tiền BTHT (đồng)	Ghi chú
							Tổng diện tích thửa đất đo đạc hiện trạng (m2)	Trong đó		Diện tích đất thu hồi (m2)	Trong đó				Tổng tiền bồi thường về đất	Khấu trừ nghĩa vụ tài chính	Bồi thường về đất sau khấu trừ NVTC			Bồi thường chi phí di chuyển tài sản (đồng)	Thưởng tiến độ bàn giao mặt bằng (đồng)		
								Diện tích đất thu hồi (m2)	Diện tích còn lại (m2)		Diện tích được cấp GCN QSDĐ (m2)	Diện tích chưa được cấp GCN đủ đk bồi thường (m2)	Là đất hành lang giao thông, đất công do UBND phường quản lý (m2)										
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18=16-17	19	20	21	22	23=18+19+20+21	24
1	Chu Thanh Tú	001095006416	TDP 27, phường Yên Nghĩa, TP Hà Nội	TDP 25, phường Yên Nghĩa, TP Hà Nội	35	11	126,4	62,8	63,6	62,8	0,0	0,0	62,8	0	0	0	0	0	0	0		0	
2	Hoàng Hiệp Phùng	001084015474	TDP 25, phường Yên Nghĩa, TP Hà Nội	TDP 25, phường Yên Nghĩa, TP Hà Nội	35	9	83,9	40,8	43,1	40,8	0,0	0,0	40,8	6	0	0	0	0	0	0		0	
3	Đỗ Thị Ánh	001195006804	TDP 25, phường Yên Nghĩa, TP Hà Nội	TDP 25, phường Yên Nghĩa, TP Hà Nội	35	5	83,6	39,1	44,5	39,1	0,0	0,0	39,1	0	0	0	0	0	0	0		0	
4	Nguyễn Thị Kim	001160030211	TDP 25, phường Yên Nghĩa, TP Hà Nội	TDP 25, phường Yên Nghĩa, TP Hà Nội	35	4	129,5	66,4	63,1	66,4	0,0	0,0	66,4	4	0	0	0	0	0	0		0	
5	Nguyễn Duy Mạnh	001065019113	TDP 23, phường Yên Nghĩa, TP Hà Nội	TDP 25, phường Yên Nghĩa, TP Hà Nội	35	2	84,1	39,4	44,7	39,4	0,0	0,0	39,4	4	0	0	0	0	0	0		0	
6	Thái Thị Hồng	001170006216	TDP 25, phường Yên Nghĩa, TP Hà Nội	TDP 24, phường Yên Nghĩa, TP Hà Nội	28	122	71,7	30,5	41,2	30,5	0,0	0,0	30,5	4	0	0	0	0	0	0		0	

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18=16-17	19	20	21	22	23=18+19+20+21	24
7	Nguyễn Thị Nhung	001165023725	TDP 24, phường Yên Nghĩa, TP Hà Nội	TDP 26, phường Yên Nghĩa, TP Hà Nội	35	40	52,0	41,7	10,3	41,7	0,0	41,7	0,0	0	0	0	0	0	0	0		0	
8	Trần Thị Vân	001162006009	Giang Lẻ, phường Chương Mỹ, TP Hà Nội	TDP 26, phường Yên Nghĩa, TP Hà Nội	35	47	223,9	67,5	156,4	67,5	0,0	67,5	0,0	0	0	0	0	0	0	0		0	
9	Nguyễn Thị Thảo	001175012675	TDP 26, phường Yên Nghĩa, TP Hà Nội	TDP 26, phường Yên Nghĩa, TP Hà Nội	35	24	28,2	28,2	0,0	28,2	0,0	28,2	0,0	0	0	0	0	0	0	0		0	
10	Đào Thị Thương-Người được ủy quyền Đào Duy Thanh	001177039320; 001081037341	TDP 26, phường Yên Nghĩa, TP Hà Nội	TDP 26, phường Yên Nghĩa, TP Hà Nội	35	42	163,8	51,1	112,7	51,1	0,0	51,1	0,0	0	0	0	0	0	0	0		0	
11	Đàm Xuân Đức	001074028018	Tổ dân phố 26, phường Yên Nghĩa, TP Hà Nội	TDP 26, phường Yên Nghĩa, TP Hà Nội	35	26	161,2	38,9	122,3	38,9	0,0	38,9	0,0	0	0	0	0	0	0	0		0	
12	Đàm Xuân Nhật	001077034468	Số 311 HHVP 1 Nguy Như Kon Tum, Phường Thanh Xuân, Hà Nội	TDP 26, phường Yên Nghĩa, TP Hà Nội	35	28	82,5	27,3	55,2	27,3	0,0	27,3	0,0	0	0	0	0	0	0	0		0	
13	Trần Đình Thăng	001092029688	phường Yên Nghĩa, TP Hà Nội	TDP 26, phường Yên Nghĩa, TP Hà Nội	35	31	212,0	90,0	122,0	90,0	0,0	0,0	90,0	0	0	0	0	0	0	0		0	
14	Phạm Ngọc Luân - Nguyễn Thị Quý	034083012069	TDP 26, phường Yên Nghĩa, TP Hà Nội	TDP 26, phường Yên Nghĩa, TP Hà Nội	35	34	91,6	39,9	51,7	39,9	0,0	39,9	0,0	0	0	0	0	0	0	0		0	
15	Đào Huy Minh	001060007367	TDP 26, phường Yên Nghĩa, TP Hà Nội	TDP 26, phường Yên Nghĩa, TP Hà Nội	35	19	175,1	67,3	107,8	67,3	0,0	67,3	0,0	0	0	0	0	0	0	0		0	
16	Nguyễn Đình Bình	001074028005	TDP 26, phường Yên Nghĩa, TP Hà Nội	TDP 26, phường Yên Nghĩa, TP Hà Nội	35	12	30,3	30,3	0,0	30,3	0,0	0,0	30,3	0	0	0	0	0	0	0		0	
17	Trần Hữu Nguyên	001065019113	TDP 27, phường Yên Nghĩa, TP Hà Nội	TDP 26, phường Yên Nghĩa, TP Hà Nội	35	73	217,8	0,1	217,7	0,1	0,0	0,0	0,1	7	0	0	0	0	0	0		0	

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18=16-17	19	20	21	22	23=18+19+20+21	24
18	Nguyễn Đắc Hiếu	001069019488	TDP 26, phường Yên Nghĩa, TP Hà Nội	TDP 26, phường Yên Nghĩa, TP Hà Nội	35	76	257,4	3,0	254,4	3,0	0,0	0,0	3,0	0	0	0	0	0	0	0		0	
19	Nguyễn Đắc Hiếu	001069019488	TDP 26, phường Yên Nghĩa, TP Hà Nội	TDP 24, phường Yên Nghĩa, TP Hà Nội	35	78	285,9	1,0	284,9	1,0	0,0	0,0	1,0	9	0	0	0	0	0	0		0	
20	Nguyễn Đắc Hiếu	001069019488	TDP 26, phường Yên Nghĩa, TP Hà Nội	TDP 26, phường Yên Nghĩa, TP Hà Nội	35	96	734,8	64,7	670,1	64,7	0,0	64,7	0,0	0	0	0	0	0	0	0		0	
	Tổng cộng						**3.001,8**	**687,3**	**2.314,5**	**687,3**	**0,0**	**426,6**	**260,7**		**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**